

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Truyền nhiệt (22807601)

Ngày thi: 11/11/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: A206

Số SV có mặt: 38.
Số bài thi:38.
Số tờ giấy thi: 38

[Handwritten signatures and names of examiners and supervisors]
Cao Đức Thịnh
Đỗ Quang Huy
Nguyễn Thị Mỹ Trang

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125180021	Phan Xuân	Nam	27/04/2007	CCQ2518A	1	Nam	8.0	6.5	7.1
2	2125180035	Phạm Minh	Nghĩa	15/02/2006	CCQ2518A	1	Nghĩa	3.3	0.0	1.3
3	2122180081	Hồ Đỗ Trung	Nguyễn	05/07/2004	CCQ2218C	1	Nguyễn	5.8	3.8	4.6
4	2125180059	Lê Khắc	Nguyễn	23/02/2007	CCQ2518B	1	Nguyễn	7.5	3.3	5.0
5	2125180017	Trần Chinh	Nguyễn	06/01/2007	CCQ2518A	1	Nguyễn	7.0	4.8	5.7
6	2125180025	Võ Phạm Chí	Nguyễn	14/05/2007	CCQ2518A	1	Chí	6.0	0.5	2.7
7	2125180003	Võ Bảo Hoài	Nhân	07/08/2007	CCQ2518A	1	Nhân	6.8	0.5	3.0
8	2125180010	Đinh Xuân Hoàng	Nhật	15/11/2007	CCQ2518A	1	anh*	8.0	2.3	4.6
9	2125180041	Võ Bá	Nhật	29/10/2007	CCQ2518B	1	Bá	7.3	3.0	4.7
10	2125180005	Châu Gia	Phát	04/12/2007	CCQ2518A	1	Phát	8.0	4.0	5.6
11	2125180052	Trần Ngọc Thanh	Phong	05/03/2007	CCQ2518B	1	Thanh	6.5	3.5	4.7
12	2125180066	Nguyễn Hoàng	Phúc	03/07/2007	CCQ2518B	1	Phúc	8.3	6.5	7.2
13	2125180063	Nguyễn Duy	Phương	29/12/2007	CCQ2518B	1	Phương	5.0	0.0	2.0
14	2125180039	Huỳnh Ngọc	Quân	10/01/2006	CCQ2518B	1	Quân	6.8	3.8	5.0
15	2125180040	Trần Minh	Quân	06/05/2007	CCQ2518B	1	Quân	6.3	0.0	2.5
16	2125180067	Hồ Minh	Quang	14/10/2007	CCQ2518B	1	Quang	7.0	2.5	4.3
17	2125180034	Nguyễn Xuân	Quang	02/09/2005	CCQ2518A	1	Quang	7.5	5.8	6.5
18	2125180012	Nguyễn Tuấn	Quốc	19/09/2007	CCQ2518A			6.0		
19	2125180065	Dụng Thanh	Sang	07/07/2007	CCQ2518B	1	Sang	6.3	0.5	2.8
20	2125180016	Nguyễn Ngọc	Tài	31/10/2004	CCQ2518A			7.5		
21	2125180029	Phan Thanh	Tài	30/05/2007	CCQ2518A	1	Tài	9.0	4.5	6.3
22	2125180056	Bùi Văn	Thạch	21/09/2007	CCQ2518B	1	Thạch	7.0	3.8	5.1
23	2125180058	Ngô Nguyễn	Thái	25/10/2007	CCQ2518B	1	Thái	7.3	3.0	4.7
24	2125180007	Trần Đình	Thái	06/11/2007	CCQ2518A	1	Thái	7.3	6.3	6.7
25	2125180048	Võ Thành	Thảo	02/08/2003	CCQ2518B	1	Thảo	7.5	7.0	7.2
26	2125180045	Ngô Anh	Thế	24/09/2006	CCQ2518B	1	Thế	6.5	0.0	2.6
27	2125180123	Nguyễn Ngọc	Thiện	30/05/2007	CCQ2518A	1	Thiện	7.5	9.0	8.4
28	2125180002	Phan Lê Chí	Thiện	28/06/2007	CCQ2518A	1	Thiện	7.3	0.5	3.2
29	2125180124	Nguyễn Chí	Thịnh	16/06/2007	CCQ2518A	1	Thịnh	8.0	2.3	4.6

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học: Truyền nhiệt (22807601)

Ngày thi: 11/11/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: A206

Số SV có mặt: 38

Số bài thi: 38

Số tờ giấy thi: 38

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Thị trấn	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125180069	Nguyễn Trường	Thị trấn	04/04/2007	CCQ2518B	1	<i>(Signature)</i>	7.5	4.5	5.6	
31	2125180038	Trần Văn	Tiếp	12/01/2007	CCQ2518B	1	Tiếp	6.0	4.3	5.0	
32	2125180061	La Ngọc	Trai	22/11/2007	CCQ2518A	1	Trai	7.3	2.0	4.1	
33	2125180020	Nguyễn Thành	Trung	30/09/2007	CCQ2518A	1	Trung	10.0	6.8	8.1	
34	2125180030	Đỗ Đình	Trường	23/10/2007	CCQ2518A	1	<i>(Signature)</i>	6.8	1.0	3.5	
35	2125180054	Nguyễn Nhật	Tường	25/03/2007	CCQ2518B	1	<i>(Signature)</i>	7.8	8.3	8.1	
36	2125180062	Nguyễn Thái	Vĩ	26/01/2007	CCQ2518B	1	Vĩ	7.0	2.0	4.0	
37	2125180024	Nguyễn Quốc	Việt	08/08/2007	CCQ2518A	1	<i>(Signature)</i>	6.8	1.5	3.6	
38	2125180057	Trần Văn	Việt	13/12/2007	CCQ2518B	1	Việt	5.8	2.0	3.5	
39	2125180068	Nguyễn Như	Vinh	21/01/2007	CCQ2518B	1	<i>(Signature)</i>	7.3	1.8	4.0	
40	2125180013	Phan Tuấn	Vũ	27/08/2007	CCQ2518A	1	<i>(Signature)</i>	7.3	0.8	3.4	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học: Truyền nhiệt (22807601)

Ngày thi: 11/11/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: A302

Số SV có mặt: 36

Số bài thi: 36

Số tờ giấy thi: 36

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125180043	Nguyễn Bảo	Bảo	13/02/2007	CCQ2518B	01	Bảo	7.5	1.8	4.1
2	2125180032	Nguyễn Võ Chí	Bảo	16/11/2007	CCQ2518A	01	Bảo	5.8	3.0	4.1
3	2125180033	Phan Tấn	Bảo	05/10/2007	CCQ2518A	01	Bảo	5.8	0.0	2.3
4	2125180009	Hà Văn	Bình	26/10/2003	CCQ2518A	01	Hà	8.5	6.0	7.0
5	2125180011	Trần Đình	Bình	11/07/2007	CCQ2518A	01	Trần	7.0	3.0	4.6
6	2124180069	Nguyễn Quang	Chiến	13/08/2006	CCQ2418B	01	Chiến	5.5	3.8	4.5
7	2125180042	Tạ Quốc	Đại	14/03/2007	CCQ2518B	01	Đại	6.5	2.3	4.0
8	2125180049	Nguyễn Thành	Danh	10/12/2007	CCQ2518B	01	Danh	7.5	4.0	5.4
9	2125180022	Nguyễn Quốc	Đạt	06/08/2007	CCQ2518A	01	Đạt	7.8	4.0	5.5
10	2125180047	Trần Tiến	Đạt	17/12/2007	CCQ2518B	01	Đạt	7.5	0.5	3.3
11	2125180006	Võ Tấn	Đạt	19/02/2007	CCQ2518A	01	Võ	7.8	3.5	5.2
12	2125180122	Trần Ý	Đô	26/06/2002	CCQ2518A	01	Đô	8.0	1.3	4.0
13	2125180053	Nguyễn Huỳnh	Đức	05/02/2007	CCQ2518B	01	Huỳnh	9.0	6.8	7.7
14	2125180018	Trần Văn	Đức	20/11/2007	CCQ2518A	01	Trần	7.8	3.3	5.1
15	2122180051	Nguyễn Tùng	Dương	20/11/2004	CCQ2218B	01	Dương	7.0	3.8	5.1
16	2125180019	Hồ Minh	Duy	07/08/2007	CCQ2518A	01	Hồ	7.5	5.0	6.0
17	2125180026	Hồ Quang	Duy	30/03/2007	CCQ2518A	01	Hồ	5.5	2.0	3.4
18	2125180015	Trần Nhật	Hào	16/01/2007	CCQ2518A			5.5		
19	2125180055	Trần Nhật	Hào	02/03/2005	CCQ2518B	01	Hào	7.5	7.8	7.7
20	2125180114	Nguyễn Quang	Hùng	20/11/2007	CCQ2518B	01	Hùng	7.0	0.5	3.1
21	2125180072	Hồ Ngọc	Hùng	28/06/2007	CCQ2518C			6.8		
22	2125180008	Huỳnh Duy	Hung	11/02/2007	CCQ2518A	01	Huỳnh	8.0	6.0	6.8
23	2125180046	Nguyễn Hữu	Hung	19/10/2007	CCQ2518B	01	Huỳnh	6.8	0.0	2.7
24	2125180031	Trần Quốc	Hữu	03/08/2006	CCQ2518A	01	Hữu	8.8	5.8	7.0
25	2125180014	Nguyễn Đình Đức	Huy	24/12/2006	CCQ2518A	01	Đức	6.8	1.0	3.3
26	2125180070	Nguyễn Khánh	Huy	15/04/2007	CCQ2518B	01	Khánh	7.5	6.0	6.6
27	2122180065	Nguyễn Nhật	Huy	26/11/2003	CCQ2218B	01	Nguyễn	7.0	7.3	7.2
28	2125180051	Trần Quốc	Huy	24/11/2007	CCQ2518B	01	Trần	6.8	7.3	7.1
29	2125180036	Bùi Trí	Khang	07/09/2006	CCQ2518B	01	Bùi	3.5	7.3	5.8

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Truyền nhiệt (22807601)

Ngày thi: 11/11/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: A302

Số SV có mặt: 36

Số bài thi:36...

Số tờ giấy thi: 36...

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)
Nguyễn Thị Ngọc Trang

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125180001	Huỳnh Tấn	Khang	26/01/2006	CCQ2518A	01	Khang	7.5	6.8	7.1	
31	2125180060	Trần Anh	Khoa	11/08/2007	CCQ2518B			0.0			
32	2125180044	Nguyễn Phạm Lê	Kiên	06/06/2007	CCQ2518B	01	Kiên	6.3	3.8	4.8	
33	2125180023	Kiên Tuấn	Kiệt	28/05/2007	CCQ2518A			5.8			
34	2125180071	Nguyễn Văn Chí	Kiệt	21/08/2007	CCQ2518B	01	Kiệt	7.0	4.0	5.2	
35	2125180064	Trần Thanh	Liêm	03/05/2007	CCQ2518B	01	liêm	6.8	4.0	3.3	
36	2124180086	Bùi Quang	Lợi	20/07/2006	CCQ2418A	01	Lợi	6.5	7.5	7.1	
37	2122180082	Văn Thành	Long	10/12/2004	CCQ2218C	01	Long	7.0	3.8	5.1	
38	2125180028	Cao Hồ Huy	Lực	30/05/2007	CCQ2518A	01	Lực	9.0	2.5	5.1	
39	2125180037	Phan Đỗ Hoàng	Mỹ	20/06/2007	CCQ2518B	01	Mỹ	7.0	4.3	5.4	
40	2125180004	Nguyễn Tuấn	Nam	26/06/2007	CCQ2518A	01		7.5	3.5	5.1	